TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2019/QĐST-DS	*Đức Linh, ngày 27 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2019/TLST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số A, đường H, thôn B, xã V, huyện Z, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: Ông Phan T1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số B, đường H, thôn C, xã D, huyện Z, tỉnh Bình Thuận

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Trương Thị Đoàn Ý N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số C, đường H, thôn B, xã V, huyện Z, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan T1 đồng ý trả cho ông Phạm Ngọc T và bà Trương Thị Đoàn Ý N số tiền là 108.346.000 đồng (Một trăm lẻ tám triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Trong đó, tiền nợ vay là 70.000.000 đồng và tiền lãi là 38.346.000 đồng.

Kể từ ngày ông Phạm Ngọc T và bà Trương Thị Đoàn Ý N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phan T1 chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi

theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền nợ vay và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Ông Phan T1 phải chịu 2.709.000 đồng (Hai triệu bảy trăm lẻ tám nghìn sáu mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Z. Ông Phạm Ngọc T không phải chịu án phí DSST, được hoàn trả 2.646.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0025152 ngày 01/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Z.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đức Linh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phan Phúc Thị Thu Hà